

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST

Ngày: 22-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Khuyên.

Bà Hà Thị Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại nhà văn hóa Ủy ban nhân dân xã Mường Mươn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Quàng Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/10/1985 tại huyện M, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản X, xã Y, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn B sinh năm 1954 và bà Quàng Thị B1 sinh năm 1955; có vợ Lò Thị M sinh năm 1984 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/04/2020 đến ngày 14/04/2020 tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn H do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên cử: Ông Đỗ Xuân T - Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 10/4/2020 tại khu vực bản R, xã M, huyện Z, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an xã M, huyện Z phát hiện và thu giữ của Quàng Văn H 01 túi nilon bên trong có chứa 01 cây Heroine có khối lượng 33,31 gam.

Quàng Văn H khai nhận số ma túy đó là do bị cáo mua được của một người tên D với giá 16 triệu đồng. Nguồn gốc số tiền mua ma túy là do bạn của Lò Văn T tên là H1 đưa cho H 20 triệu đồng nhưng H chỉ mua ma túy hết 16 triệu đồng và đã mua xăng xe hết số tiền 200.000 đồng, số tiền còn lại hiện đang bị thu giữ cùng toàn bộ vật chứng của vụ án. Sau khi mua được số ma túy trên, bị cáo đang trên đường mang về để đưa cho H1 thì bị bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án.

Tại Bản Kết luận giám định số 331/GĐ-PC09 ngày 21/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- *Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.*

- *Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Văn H là 33,31 gam.*

- *Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.*

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-P1 ngày 10/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử Quàng Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Quàng Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quàng Văn H mức án từ 15 năm đến 16 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn H.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Quàng Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn H không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo, bản thân bị cáo được đi học đến lớp 5/12. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình

phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Do hoàn cảnh kinh tế của bị cáo còn gặp nhiều khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản xác định khối lượng; kết luận giám định và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do biết đối tượng tên là D là người có ma túy để bán, khi có người tên H1 bạn của Lò Văn T đặt vấn đề mua bán ma túy. Quảng Văn H đã được người tên H1 đưa cho 20 triệu đồng để đi mua 01 cây Heroine nhưng bị cáo chỉ mua với giá 16 triệu đồng/1 cây Heroine và sử dụng 200.000 đồng để mua xăng, bị cáo được hưởng lợi 3.800.000 đồng. Hồi 22 giờ 30 phút ngày 10/4/2020 khi bị cáo mang số ma túy trên về để đưa cho Hương đến khu vực bản R, xã M, huyện Z, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã M, huyện Z phát hiện và thu giữ cùng 01 túi nilon bên trong chứa 01 cây Heroine có khối lượng 33,31 gam.

Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi đó của bị cáo Quảng Văn H đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Kết luận của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Quảng Văn H là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi mua bán trái phép 33,31 gam Heroine của bị cáo Quảng Văn H đã vi phạm tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Quảng Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Mặc dù bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị xét xử về tội danh nào khác và chưa bị xử lý vi phạm hành chính song vẫn phải xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn như mức đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với số ma túy là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 3.800.000 đồng (*Ba triệu tám trăm nghìn đồng*) là số tiền bị cáo phạm tội mà có và chiếc điện thoại bị cáo dùng để làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do bị cáo Quảng Văn H là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử cần xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về các vấn đề liên quan khác: Trong vụ án này theo lời khai của bị cáo Quảng Văn H thì số ma túy bị cáo mua của đối tượng tên Vàng A D và đối tượng đặt mua ma túy tên Lò Văn T, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện tại Vàng A D và Lò Văn T không có mặt tại địa phương nên chưa điều tra xác minh làm rõ được và sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Đối với đối tượng tên H1 là người đi cùng T và đưa số tiền 20 triệu đồng để bị cáo H đi mua ma túy, do bị cáo không biết nhân thân lại lịch của H1 nên không có cơ sở để điều tra xác minh làm rõ, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Quảng Văn H (Tên gọi khác: Không) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quảng Văn H 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* *Tịch thu tiêu hủy:* 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an huyện Điện Biên Đông được dán kín trong đó có chứa 32,06 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định.

* *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:*

- 01 chiếc điện thoại di động, loại bàn phím nổi, hiệu VTRETU, màu đen viền bạc, đã cũ, thu giữ của Quảng Văn H.

- Số tiền 3.800.000 đồng (*Ba triệu tám trăm nghìn đồng*) được đựng trong 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an huyện Z được dán kín.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 10/6/2020).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn H.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/6/2020).

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Đoàn